

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HƯNG YÊN
TỈNH HƯNG YÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 17/2025/HS-ST

Ngày: 13 - 02 - 2025

NHÂN DANH NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HƯNG YÊN, TỈNH HƯNG YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đào Thúy Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Văn Xuyên và bà Nguyễn Thị Hệ.

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Nam Hải - Thẩm tra viên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên toà: Ông Lê Công Tiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 13/02/2025, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2025/HSST ngày 06/01/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2025/QĐXXST-HS ngày 03/02/2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: Hoàng Văn P. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh năm 1995 tại Yên Bái. HKTT: bản Khinh, xã T, thị xã N, tỉnh Yên Bái. Chỗ ở: thôn T, xã H, huyện K, tỉnh Hưng Yên. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Thái. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 9/12. Con ông: Hoàng Văn B, sinh năm 1971. Con bà: Lò Thị M, sinh năm 1969. Gia đình bị cáo có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân:

Ngày 05/3/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ngày 23/11/2021 bị Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (chấp hành xong ngày 12/6/2022).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/10/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H. (có mặt).

Người làm chứng: Ông Đỗ Văn T, sinh năm 1966; địa chỉ: thôn T, xã B, thành phố H, tỉnh Hưng Yên. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 10 phút ngày 12/10/2024, tại khu vực vỉa hè đường quốc lộ 39 thuộc thôn T, xã B, thành phố H, tỉnh Hưng Yên, tổ công tác Công an xã H, thành phố H, tỉnh Hưng Yên và Công an xã B, thành phố H, tỉnh Hưng Yên bắt quả tang Hoàng Văn P đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã thu giữ tại túi quần bên phải Phiên đang mặc 01 túi nilon bên trong có chất tinh thể màu trắng, P khai nhận túi nilon bên trong có chất tinh thể màu trắng thu giữ ở trên là ma túy tổng hợp mua về để sử dụng. Cùng ngày 12/10/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố H đã tiến hành khám xét chỗ ở của Phiên tại thôn T, xã H, huyện K, tỉnh Hưng Yên, qua khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến việc phạm tội.

Quá trình điều tra Hoàng Văn P khai nhận: Sáng ngày 12/10/2024 P đi bộ từ phòng trọ ở thôn T, xã H, huyện K, tỉnh Hưng Yên đến khu vực xã B, thành phố H, tỉnh Hưng Yên tìm mua ma túy (loại ma túy đá) về sử dụng. Khi đến khu vực thôn T, xã B, thành phố H, P gặp 01 người đàn ông (không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể), qua nói chuyện P biết người này có ma túy tổng hợp bán nên P đưa cho người này 300.000 đồng, người này cầm tiền rồi đưa lại cho P 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa ma túy, P cầm túi ma túy cất vào túi quần bên phải rồi đi bộ về, khi P về đến khu vực vỉa hè đường quốc lộ 39 thuộc thôn T, xã B, thành phố H thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 652 ngày 15/10/2024 của Phòng K Công an tỉnh H kết luận: chất dạng tinh thể màu trắng thu giữ của P là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,578 gam. H lại mẫu vật sau giám định gồm: 01 niêm phong bên trong có 0,563 gam Methamphetamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng đựng ma túy và 01 vỏ niêm phong mẫu vật gửi giám định.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho P, do P không biết chính xác tên tuổi địa chỉ và việc mua bán ma túy giữa P và người đàn ông trên không ai biết, chứng kiến nên không đủ thông tin xác minh xử lý.

Quá trình điều tra Hoàng Văn P thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nêu trên, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 10/CT-VKS-TPHY ngày 06/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên truy tố bị cáo Hoàng Văn P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Hoàng Văn P thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu; không có ý kiến tranh luận và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như đã nêu trong cáo trạng. Sau khi phân tích đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát

đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/10/2024. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu gửi giám định số 652/KL-KTHS(MT), bên trong có 0,563 gam Methamphetamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng đựng ma túy và 01 vỏ niêm phong mẫu vật gửi giám định. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Điều tra - Công an thành phố H và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng từ giai đoạn điều tra cho đến phiên tòa sơ thẩm đều hợp pháp.

Về tố tụng: Tại phiên tòa người làm chứng vắng mặt không lý do, sự vắng mặt này không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án xét xử vắng mặt người làm chứng.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp khách quan với các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản ghi lời khai người làm chứng; Bản kết luận giám định; biên bản xác minh và các tài liệu chứng cứ khác có liên quan trong hồ sơ vụ án, HĐXX có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 10 giờ 10 phút ngày 12/10/2024, tại khu vực vỉa hè đường quốc lộ 39 thuộc thôn T, xã B, thành phố H, tỉnh Hưng Yên, Hoàng Văn P đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,578 gam Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang. Hành vi như đã nêu của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên truy tố bị cáo về hành vi, tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, chính xác.

[3]. Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và các chất gây nghiện, làm mất an ninh, trật tự công cộng tại địa phương và là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; ăn năn, hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt: Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, HĐXX thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người nghiện ma túy, có nhân thân xấu, đã được đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng không từ bỏ được ma túy, nay bị cáo phạm tội với lỗi cố ý nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và làm bài học chung cho mọi người.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản tích lũy nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về biện pháp tư pháp: Đối với 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu gửi giám định số 652/KL-KTHS(MT), bên trong có 0,563 gam Methamphetamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng đựng ma túy và 01 vỏ niêm phong mẫu vật gửi giám định, đây là vật liên quan đến hành vi phạm tội, cần lưu hành nên tịch thu cho tiêu hủy.

[7]. Đối với người đàn ông bán ma túy cho P: quá trình điều tra cơ quan công an không xác định được nhân thân, lý lịch nên không có căn cứ xử lý.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn P phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

3. Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn P 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 12/10/2024.

4. Về biện pháp tư pháp: Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu gửi giám định số 652/KL-KTHS(MT), bên trong có 0,563 gam Methamphetamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng đựng ma túy và 01 vỏ niêm phong mẫu vật gửi giám định.

(Đặc điểm, tình trạng chi tiết vật chứng theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài liệu ngày 08/01/2025 giữa Công an thành phố H và Chi cục THADS thành phố H).

5. Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn P phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hưng Yên;
- CA, VKS, Chi cục THA TP. Hưng Yên;
- Trại tạm giam;;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thúy Hà

